

Số: 1290/QĐ-XPVPHC

Đắk Nông, ngày 09 tháng 10 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Xử phạt vi phạm hành chính**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13 tháng 11 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;*

*Căn cứ Biên bản số 07/BB-VPHC ngày 25 tháng 8 năm 2023 của Chi cục bảo vệ môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường;*

*Căn cứ Quyết định số 2110/QĐ-QĐXP ngày 14 tháng 12 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 2539/STNMT-CCBVMT ngày 29 tháng 9 năm 2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Xử phạt vi phạm hành chính đối với cá nhân có tên sau đây:

1. Bà: Phạm Thị Thúy

Giới tính: Nữ.

Sinh ngày: 18/8/1964

Quốc tịch: Việt Nam.

Nơi ở hiện tại: Thôn 7, xã Nam Bình, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

Căn cước công dân số: 037164009602 do Cục trưởng Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 12/08/2021.

2. Trang trại chăn nuôi heo gia công của hộ gia đình bà Phạm Thị Thuý (thôn 7, xã Nam Bình, huyện Đắc Song, tỉnh Đắk Nông) đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

2.1. Không có quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 13 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính Phủ.

2.2. Xả nước thải có chứa các thông số môi trường thông thường vào môi trường, cụ thể: Xả nước thải có chứa các thông số môi trường thông thường vượt quy chuẩn kỹ thuật (BOD<sub>5</sub> = 872 mg/l vượt 11,18 lần, COD = 1.700 mg/l vượt 7,26 lần, TSS= 1.370 mg/l vượt 11,71 lần, Tổng N = 537,9 mg/l vượt 4,6 lần, Coliforms = 23.000.000 MPN/100ml vượt 4.600 lần) với lưu lượng xả thải là 7,8 m<sup>3</sup>/ngày đêm (24giờ), quy định tại Điều 18 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

3. Các tình tiết tăng nặng: Không.

4. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

5. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền, cụ thể:

- Đối với hành vi vi phạm tại Điểm 2.1 nêu trên, mức phạt là: **175.000.000 đồng** (*Một trăm bảy mươi lăm triệu đồng*).

- Đối với hành vi vi phạm tại Điểm 2.2 nêu trên, mức phạt là: **75.000.000 đồng** (*Bảy mươi lăm triệu đồng*) về hành vi xả nước thải có chứa các thông số môi trường thông thường vượt quy chuẩn kỹ thuật về chất thải vượt trên 10 lần (Coliforms vượt 4.600 lần) ra môi trường trong trường hợp thải lượng nước thải từ 05 m<sup>3</sup> đến dưới 10 m<sup>3</sup>/ngày (24 giờ) (Lưu lượng thải thực tế là 7,8m<sup>3</sup>/ngày đêm) theo Điểm b Khoản 6 Điều 18 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ.

- Phạt tăng thêm theo quy định tại Khoản 7 Điều 18 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ:

+ Phạt tăng thêm 30% của mức tiền phạt cao nhất đã chọn nêu trên với thông số (Tổng N = 537,9 mg/l vượt 4,6 lần) vượt từ 03 đến dưới 05 lần, tương ứng với số tiền là 22.500.000 đồng (*Hai mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng*).

+ Phạt tăng thêm 40% của mức tiền phạt cao nhất đã chọn nêu trên với thông số (COD = 1.700 mg/l vượt 7,26 lần) vượt từ 05 đến dưới 10 lần, tương ứng với số tiền là 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*).

+ Phạt tăng thêm 50% của mức tiền phạt cao nhất đã chọn nêu trên với thông số (TSS= 1.370 mg/l vượt 11,71 lần) vượt trên 10 lần, tương ứng với số tiền là 37.500.000 đồng (*Ba mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng*).

+ Phạt tăng thêm 50% của mức tiền phạt cao nhất đã chọn nêu trên với thông số (BOD<sub>5</sub> = 872 mg/l vượt 11,18 lần) vượt trên 10 lần, tương ứng với số tiền là 37.500.000 đồng (*Ba mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng*).

**Tổng số tiền phạt cho hành vi vi phạm là: 377.500.000 đồng (Ba trăm bảy mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng).**

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Đình chỉ hoạt động triển khai thi công xây dựng các hạng mục công trình của trang trại không có quyết định phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường trong thời gian 09 tháng tính từ ngày quyết định có hiệu lực, theo quy định tại Điểm b Khoản 3 Điều 13 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc bà Phạm Thị Thúy phải dừng ngay việc xả nước thải vượt quy chuẩn ra môi trường tiếp nhận, phải thu hồi toàn bộ nước thải phát sinh về hồ có lót đáy chống thấm để lưu giữ, cải tạo, xây dựng hệ thống xử lý chất thải và xử lý chất thải đảm bảo quy chuẩn môi trường theo quy định tại Điểm a Khoản 9 Điều 18 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ.

- Buộc bà Phạm Thị Thúy chi trả kinh phí trưng cầu đo đạc và phân tích mẫu nước thải với số tiền là: 2.769.000 đồng (Hai triệu bảy trăm sáu mươi chín nghìn đồng) vào tài khoản thu số 63510000206425 tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển (BIDV) cho Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Nông theo quy định tại Điểm b Khoản 9 Điều 18 Nghị định số 45/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ.

Thời gian thực hiện biện pháp khắc phục trong thời gian 45 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả bà Phạm Thị Thúy chi trả.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho bà Phạm Thị Thúy là người vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

a) Bà Phạm Thị Thúy phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà bà Phạm Thị Thúy không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Bà Phạm Thị Thúy phải nộp số tiền vi phạm tại Điều 1 Quyết định này vào tài khoản tạm thu số **7111.2.1086572** của Sở Tài chính tỉnh Đắk Nông mở tại Kho bạc nhà nước Đắk Nông trong thời hạn **10** ngày kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt vi phạm hành chính và phải gửi biên lai nộp phạt đến (Trung tâm Quan trắc tài nguyên và môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Nông) để theo dõi, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

b) Bà Phạm Thị Thúy có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi Kho bạc Nhà nước Đắk Nông để thu tiền phạt.

3. Gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để chủ trì, phối hợp với các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Công an tỉnh, UBND huyện Đắk Song

và các đơn vị có liên quan theo dõi, giám sát việc thực hiện Quyết định này của bà Phạm Thị Thúy./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NNTNMT(Ch).



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Trọng Yên**



Quyết định đã giao trực tiếp cho bà Phạm Thị Thúy bị xử phạt vào hồi....  
giờ .... phút, ngày .../.../.....

**NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH**  
(Ký, ghi rõ họ và tên)

